TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-PT
Ngày: 10/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Các Thẩm phán: Ông Trương Công Huấn

Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Lưu Quốc Khánh, thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 584/2019/HSPT ngày 16/12/2019 đối với bị cáo Trần Thị Kim H, do có kháng cáo của bị cáo Trần Thị Kim H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 172/2019/HSST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Kim H, Sinh năm: 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Buôn bán. Con ông Trần Dầy (chết) và bà Phan Thị Tài; Hoàn cảnh gia đình: có Chồng Trần Văn Dân có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, sinh năm 2003,

Tiền án: (không có)

Tiền sự: Ngày 19/4/2018 bị Công an phường A, Quận B ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Trần Thị Bích M1, Huỳnh Kim M2, Nguyễn Kim M3, Nguyễn Thị M4, Hồ Minh M5, Ngô Tấn M6, Bùi Thị Kim M7, Nguyễn Nhân M8.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Minh Long, Luật sư Trung tâm tư vấn pháp luật, Hội luật gia huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 09/01/2019 tại bãi đất trống thuộc tổ 3, khu phố 3, phường A, Quận B, lực lượng tuần tra Công an Quận B, phát hiện, bắt quả tang 13 đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức "đánh bài cào" thắng thua bằng tiền. Trong đó, Trần Thị Bích M1 làm cái với 12 người gồm: Nguyễn Nhân M8, Bùi Thị Kim M9, Nguyễn Thị Quỳnh M10, Huỳnh Kim M2, Thân Thị Nhật M11, Trần Thị Kim H, Bùi Thị Kim M7, Nguyễn Văn An, Ngô Tấn M6, Hồ Minh M5, Nguyễn Kim M3 và Nguyễn Thị M4.

Công an Quận B đã mời các đối tượng về trụ sở để làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá; 01 tờ giấy dùng làm chiếu bạc 6.290.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể:

- Thu giữ của Trần Thị Bích M1 2.500.000 đồng;
- Thu giữ của Nguyễn Nhân M8 500.000 đồng;
- Thu giữ của Bùi Thị Kim M9 300.000 đồng;
- Thu giữ của Nguyễn Thị Quỳnh M10 20.000 đồng;
- Thu giữ của Huỳnh Kim M2 100.000 đồng;
- Thu giữ của Thân Thị Nhật M11 70.000 đồng;
- Thu giữ của Trần Thị Kim H 480.000 đồng;
- Thu giữ của Bùi Thị Kim M7 20.000 đồng;
- Thu giữ của Ngô Tấn M6 100.000 đồng;
- Thu giữ của Hồ Minh M5 800.000 đồng;
- Thu giữ của Nguyễn Kim M3 400.000 đồng;
- Thu giữ của Nguyễn Thị M4 620.000 đồng;

Ngoài ra cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ các tài sản khác bao gồm: 01 xe mô tô biển số 59G2-450.09; 01 xe mô tô biển số 52F5-9287; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 353761083166066O1, số Imei 2: 353762083166064O1. 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 351949053521939. 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 359046084453208O1, số Imei 2: 359047084453206O1. 01 điện thoại di động hiệu Itel, số Imei 1: 354569083922464, số Imei 2: 354569083922472. 01 điện

thoại di động hiệu Oppo F7. 01 điện thoại di động hiệu Sony, số Imei 1: 353058068699660, số Imei 2: 353058068699678. 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 353058068699660, số Imei 2: 353058068699678. Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 11.200.000 đồng là số tiền không sử dụng vào việc đánh bạc. Công an Quận B đã trả các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Ngày 10/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận B đã ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Trần Thị Bích M1 và Trần Thị Kim H.

Ngày 10/5/2019, Công an Quận B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Nhân M8, Bùi Thị Kim M9, Nguyễn Thị Quỳnh M10, Huỳnh Kim M2, Thân Thị Nhật M11, Bùi Thị Kim M7, Nguyễn Văn An, Ngô Tấn M6, Hồ Minh M5, Nguyễn Kim M3 và Nguyễn Thị M4.

Ngày 26/6/2019, Công an Quận B đã ra quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Nhân M8, Bùi Thị Kim M9, Nguyễn Thị Quỳnh M10, Huỳnh Kim M2, Thân Thị Nhật M11, Bùi Thị Kim M7, Nguyễn Văn An, Ngô Tấn M6, Hồ Minh M5, Nguyễn Kim M3 và Nguyễn Thị M4.

Tại Bản cáo trạng số 144/CTr-VKS12-HS ngày 08/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận B đã truy tố các bị cáo Trần Thị Bích M1, Trần Thị Kim H, Nguyễn Kim M3, Nguyễn Thị M4, Nguyễn Nhân M8, Hồ Minh M5, Bùi Thị Kim M7, Huỳnh Kim M2 và Ngô Tấn M6 về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại bản án sơ thẩm số 172/2019/HSST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Bích M1, Trần Thị Kim H, Nguyễn Kim M3, Nguyễn Thị M4, Nguyễn Nhân M8, Hồ Minh M5, Bùi Thị Kim M7, Huỳnh Kim M2 và Ngô Tấn M6 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Bị cáo **Trần Thị Kim H** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt các bị cáo khác mức án từ 6 tháng tù đến 21 tháng tù, tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự.

Ngày 23/10/2019, bị cáo **Trần Thị Kim H** có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chỉ tham gia đánh bài với hàng xóm để giải trí, không vì mục đích ăn thua; sức khỏe của bị cáo không tốt, hiện đang bị bệnh tim và

huyết áp cao; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải chăm sóc mẹ chồng bị bệnh ung thư và 3 con nhỏ. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét áp dụng án treo đối với bị cáo để bị cáo có điều kiện điều trị bệnh, chăm sóc nuôi dưỡng mẹ già và con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là đúng pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Luật sư Nguyễn Minh Long bào chữa cho bị cáo như sau:

Mức án 6 tháng tù đối với hành vi phạm tội của bị cáo là quá nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu; chưa gây thiệt hại cho xã hội; thành khẩn khai báo giúp cơ quan chức năng làm sáng tỏ nội dung của vụ án; tham gia đánh bạc chỉ là giải trí chứ không có ý định thắng thua; bị bệnh cao huyết áp, sức khỏe không tốt; công việc của bị cáo làm có thu nhập hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 29, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đại diện viện kiểm sát tranh luận:

Bị cáo kháng cáo với nội dung các con còn nhỏ, phải chăm sóc các con và mẹ chồng đang bệnh. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đang sống cùng chồng. Việc chăm sóc con và mẹ chồng ngoài bị cáo ra còn có chồng cùng lo.

Hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nên không thể nói bị cáo chỉ là đánh cho vui, không có ý định thắng thua, không gây nguy hại cho xã hội. Mặt khác, bị cáo đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa, nay lại tiếp tục đánh bạc.

Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo hay áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của bị cáo và người bào chữa.

Các bên vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác, có căn cứ để xác định rằng:

Bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức "đánh bài cào" thắng thua bằng tiền cùng với Trần Thị Bích M1 và 11 đối tượng khác tại bãi đất trống thuộc tổ 3, khu phố 3, phường A, Quận B. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 6.290.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do động cơ tư lợi, thiếu ý thức tôn trọng pháp luật, bị cáo vẫn cố ý vi phạm.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo theo tội danh, điều luật như vừa nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2].Về kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Các tình tiết mà bị cáo đưa ra để xin giảm nhẹ hình phạt theo đúng quy định của pháp luật đã được Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xem xét. Đối với việc bị cáo cho rằng bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải chăm sóc mẹ chồng bị bệnh ung thư và 3 con nhỏ, bản thân bị cáo bị bệnh tim để xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện bị cáo đang sinh sống cùng chồng, chồng bị cáo cũng có công việc. Do đó, lý do xin hưởng án treo nêu trên của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

Mặt khác, bị cáo đã có một tiền sự về tội đánh bạc chưa được xóa nay lại phạm tội đánh bạc là thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, mức án 6 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Kim H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 172/2019/HSST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận B Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Bị cáo **Trần Thị Kim H** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận B; (1)
- PC53-CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- M3 Cục THADS Quận B; (1)
- TAND Quận B; (2)
- Công an Quận B; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huỳnh M7 Tâm Quyên